**Toán:**

**Bài 75: ÔN TẬP VỀ THỜI GIAN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kỹ năng xem lịch, xem đồng hồ chỉ giờ đúng, nhận biết các thời điểm trong sinh hoạt hàng ngày.

- Phát triển các năng lực toán học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, ti vi.

- Mặt đồng hồ có thể quay được kim dài và kim ngắn.

- Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong sách giáo khoa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu:**- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn mấy giờ”. - GV nhận xét.- Giới thiệu bài học – Ghi bảng**2. Hoạt động thực hành, luyện tập** **Bài 1:** - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm bàn: 1 HS hỏi – 1 HS trả lời và ngược lại. - Gọi đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.- GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ: Làm thế nào em đọc được giờ trên đồng hồ? **Bài 2:** - Gọi HS nêu yêu cầu.- Hướng dẫn HS làm bài. - GV khuyến khích HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:+ Sắp xếp lại thứ tự hoạt động theo thời gian cho hợp lí.+ Nói về hoạt động của bản thân tại thời điểm trên mỗi đồng hồ đó.- Gọi đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét.**Bài 3:**- Gọi HS nêu yêu cầu a- GV yêu cầu HS lấy mặt đồng hồ để trước mặt.- Hướng dẫn HS quay kim đồng hồ tương ứng với hoạt động trong tranh. - Gv theo dõi, giúp đỡ.- Gọi HS nêu yêu cầu b.- Cho HS chia sẻ trong nhóm bàn.- Yêu cầu HS nêu tình huống đố bạn quay kim đồng hồ chỉ giờ tương ứng, chẳng hạn buổi tối tớ đi ngủ lúc 9 giờ.- GV theo dõi, nhận xét.**Bài 4:** - Gọi HS nêu yêu cầu.- Cho HS làm việc theo nhóm bàn. - GV chữa bài: 1) Ngày 2 tháng 9 là thứ năm: Ngày Quốc Khánh của nước CHXHCN Việt Nam.2) Ngày 8 tháng 3 là thứ hai; Ngày Quốc tế Phụ nữ.3) Ngày 19 tháng 5 là thứ tư : Ngày sinh nhật Bác Hồ.4) Ngày 10 tháng 10 là chủ nhật : Ngày giải phóng Thủ đô.**3.Hoạt động vận dụng, trải nghiệm** **Bài 5**- HS có thể liên hệ với bản thân và trả lời một trong những câu hỏi sau : Nếu không có lịch và không có đồng hồ thì cuộc sống của chúng ta sẽ ra sao ? Em biết những loại lịch nào ? Những loại đồng hồ nào ? Ngày xưa khi chưa có lịch và đồng hồ người ta làm gì để nhận biết thời gian ? **4. Hoạt động củng cố, nối tiếp:**- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?- Về nhà, đọc và làm lại các bài tập đã học. | HS quay kim đồng hồ và đố bạn đọc giờ.- HS nhắc lại tên bài.- HS đặt câu hỏi và trả lời theo nhóm bàn. Ví dụ: - Hỏi: Đồng hồ chỉ mấy giờ?- Trả lời: Đồng hồ chỉ 1 giờ. ….- Các nhóm chia sẻ.- HS nêu: Quan sát kim dài và kim ngắn: Kim dài chỉ số 12, kim ngắn chỉ số 1, nên ta biết đồng hồ chỉ 1 giờ. * HS nêu.

- HS thực hiện các thao tác sau:+ Đọc giờ đúng trên mỗi đồng hồ.+ Đọc thông tin dưới bức tranh để chọn đồng hồ thích hợp với mỗi tranh vẽ.- Nói cho bạn nghe kết quả.- Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.- HS nêu yêu cầu.- HS lấy đồng hồ.a) HS quan sát, quay kim ngắn trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ thời gian tương ứng với hoạt động trong tranh, chẳng hạn: Buổi chiều, Mai giúp mẹ nấu cơm lúc 6 giờ nên quay kim ngắn chỉ số 6. - HS nêu yêu cầu.b) Chia sẻ với bạn: Buổi chiều, em thường làm gì lúc 6 giờ?- HS đố nhau và quay kim đồng hồ.- HS làm việc theo nhóm bàn: + Chỉ vào từng tờ lịch đọc cho bạn nghe.+ Quan sát các tờ lịch trong bài đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:1) Ngày 2 tháng 9 là thứ năm;2) Ngày 8 tháng 3 là thứ hai;3) Ngày 19 tháng 5 là thứ tư ;4) Ngày 10 tháng 10 là chủ nhật.- Nói với bạn về những sự kiện em biết gắn với những ngày nói trên.- HS tự liên hệ- HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………